東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
1	NGUYEN THI PHUONG VY	女 Nữ	2008/09/07	Ngày 4/11 8:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
2	TO HO DUY DUC	男 Nam	2008/09/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
3	LE VAN NHAT	男 Nam	2008/09/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
4	BUI NGUYEN BICH NGOC	女 Nữ	2008/02/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
5	LY THU HANG	女 Nữ	2008/01/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
6	LE VAN ANH	女 Nữ	2008/11/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
7	NGUYEN THI TRA MY	女 Nữ	2008/01/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
8	LUONG THI HONG HA	女 Nữ	2007/04/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
9	BUI THI THANH MAI	女 Nữ	2008/04/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
10	VU HOANG HAI	男 Nam	2008/11/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
11	NGUYEN THI KHANH LINH	女 Nữ	2008/08/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
12	HO THI LAN	女 Nữ	2008/12/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
13	NGUYEN THI TINH	女 Nữ	2008/06/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
14	NGUYEN THI SONG TIN	女 Nữ	2008/06/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
15	TRAN THI QUYNH LAM	女 Nữ	2008/01/20		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
16	HOANG THI THU NGAN	女 Nữ	2008/12/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
17	PHAM THI QUYNH	女 Nữ	2007/06/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
18	THAI THI LINH SUONG	女 Nữ	2007/05/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
19	LE THI NHUNG	女 Nữ	2008/07/15		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
20	TRAN LUONG LINH CHI	女 Nữ	2008/02/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
21	NGO MINH HIEP	男 Nam	2008/03/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
22	DO HIEU LINH	男 Nam	2008/02/15		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
23	NGUYEN THI PHUONG	女 Nữ	2008/11/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
24	LE THI THUY	女 Nữ	2008/04/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
25	DAO THI HOI	女 Nữ	2007/10/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh T ế Công Nghệ)
26	NGUYEN THI NGOC SEN	女 Nữ	2008/02/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
27	LE THANH HIEN	女 Nữ	2008/05/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
28	HO THI HUONG	女 Nữ	2008/06/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
29	LE THI THUY DUNG	女 Nữ	2008/08/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
30	PHAM THI HUONG GIANG	女 Nữ	2008/10/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
31	HO SY MINH	女 Nữ	2008/10/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
32	PHAN THI KIEU OANH	女 Nữ	2008/10/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
33	TRAN NGUYEN THUY NGAN	女 Nữ	2008/08/28	Ngày 4/11 13:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
34	LE THI THUY	女 Nữ	2008/01/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
35	LE THI HUNG NHI	女 Nữ	2008/04/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
36	PHAM THANH TAM	女 Nữ	2008/11/18		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
37	HOANG VAN HUNG	男 Nam	2008/06/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
38	LUONG THI THANH HUYEN	女 Nữ	2008/05/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
39	PHAM LE KHANH HUYEN	女 Nữ	2008/01/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
40	NGUYEN THI MAI HOA	女 Nữ	2008/10/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
41	PHAM THI TAM DOAN	女 Nữ	2008/12/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
42	LE THI HONG ANH	女 Nữ	2008/11/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
43	HOANG THI NGAN	女 Nữ	2007/01/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
44	MACH QUYNH THU	女 Nữ	2008/06/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
45	PHAM TUNG DUONG	男 Nam	2008/07/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
46	LE HOANG HAI YEN	女 Nữ	2008/11/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
47	VANG VAN TIEN	男 Nam	2006/02/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
48	PHAN NGUYEN KHANH LINH	女 Nữ	2008/04/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
49	DANG NGUYEN HOANG CHAU	女 Nữ	2008/08/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
50	PHAN HONG CUC	女 Nữ	2008/06/18		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
51	LE THI KHANH DAN	女 Nữ	2008/08/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
52	DINH QUYNH HUONG	女 Nữ	2008/03/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
53	TANG THI LAN ANH	女 Nữ	2008/05/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
54	NGUYEN TUAN HUNG	男 Nam	2008/08/18		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
55	LE THI THU TRANG	女 Nữ	2008/09/24		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
56	VU THI QUYNH TRANG	女 Nữ	2008/02/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
57	TRAN NGOC KHANH	男 Nam	2008/09/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
58	TRINH THI MINH THU	女 Nữ	2008/02/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
59	TRAN PHUONG THAO	女 Nữ	2007/06/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
60	DAO NGOC TIEN	男 Nam	2008/10/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
61	NGUYEN THI UYEN TRANG	女 Nữ	2008/02/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
62	LE CHAU TRUC	女 Nữ	2008/11/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
63	NGUYEN THI DIEM UYEN	女 Nữ	2007/09/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
64	HOANG THI HUE	女 Nữ	2008/03/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
65	PHAN DINH QUYET	男 Nam	2008/12/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
66	TRAN QUYNH MAI	女 Nữ	2006/07/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
67	HO NGOC HUYEN	女 Nữ	2008/10/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
68	PhAN THI THANH VINH	女 Nữ	2008/10/14		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
69	NGUYEN QUANG QUYEN	男 Nam	2008/07/24		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
70	DO THI THOM	女 Nữ	2008/06/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
71	PHAN THI THU HA	女 Nữ	2008/09/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
72	NGUYEN HOANG LINH	女 Nữ	2008/11/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
73	BUI THI DIEM QUYNH	女 Nữ	2008/01/19		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
74	LE THI THU HUONG	女 Nữ	2008/11/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
75	NGUYEN THI TRA VY	女 Nữ	2008/05/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
76	LE HIEN ANH	女 Nữ	2008/08/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
77	DANG VAN ANH	男 Nam	2008/10/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
78	NGUYEN THANH DUY	男 Nam	2008/10/11	Ngày 5/11 08:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
79	HO THI PHUONG THAO	女 Nữ	2008/01/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
80	PHAM NGOC HA	女 Nữ	2008/10/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
81	NGUYEN KHAC HUYNH	男 Nam	2008/12/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
82	LE THI PHUONG ANH	女 Nữ	2008/12/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
83	TRINH THI HONG	女 Nữ	2007/10/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
84	NGUYEN VAN ANH	女 Nữ	2008/12/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
85	PHAN THI NGUYET	女 Nữ	2007/03/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
86	NGUYEN THI THANH NGA	女 Nữ	2007/01/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
87	NGUYEN THI BICH NGOC	女 Nữ	2008/05/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
88	NGUYEN THI THANH THAO	女 Nữ	2008/04/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
89	HOANG BAO NHI	女 Nữ	2008/05/24		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
90	PHAN THI HA LINH	女 Nữ	2008/06/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
91	VO THI HAI ANH	女 Nữ	2007/02/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
92	NGUYEN HA LY	女 Nữ	2008/06/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
93	NGUYEN THU THUY	女 Nữ	2008/09/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
94	NGUYEN THI BAO NGOC	女 Nữ	2008/12/04	Ngày 5/11 13:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
95	NGUYEN THI NGOC ANH	女 Nữ	2008/09/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
96	NGUYEN THI KIM THOA	女 Nữ	2008/10/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
97	PHAM DIEP HAN	女 Nữ	2008/10/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
98	HOANG THI KIM ANH	女 Nữ	2008/12/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
99	PHUNG THANH NGA	女 Nữ	2008/07/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
100	DO TUAN ANH	男 Nam	2008/08/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
101	LANH DUC KIEN	男 Nam	2008/07/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
102	NGUYEN THI NGOC MAI	女 Nữ	2008/02/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
103	DO THI YEN NHI	女 Nữ	2008/03/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
104	NGUYEN THAI BINH	男 Nam	2008/08/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
105	LE VAN NGUYEN	男 Nam	2007/03/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
106	LA THANH BINH	男 Nam	2008/11/24		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
107	VU THI TIEN	女 Nữ	2008/11/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
108	LE HUYEN TRANG	女 Nữ	2008/08/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
109	PHAM THI DIEU ANH	女 Nữ	2008/05/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
110	DO NGUYEN THAO ANH	女 Nữ	2006/04/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
111	DUONG MY HOA	女 Nữ	2008/07/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
112	NGUYEN THI NGOC THANH	女 Nữ	2008/04/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
113	NGUYEN THI KHANH LINH	女 Nữ	2008/10/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
114	NGUYEN XUAN PHAT	男 Nam	2008/03/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
115	VU THI THUY	女 Nữ	2008/11/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
116	VUONG XUAN HUY	男 Nam	2008/02/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
117	PHAM AN QUAN	男 Nam	2008/09/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
118	DO THI THU HUYEN	女 Nữ	2008/11/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
119	NGO VAN QUANG	男 Nam	2008/03/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
120	PHAM THI YEN CHI	女 Nữ	2008/01/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
121	BUI VAN MANH	男 Nam	2008/08/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
122	DAO THI MAI	女 Nữ	2008/06/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
123	NGUYEN THI NGOC ANH	女 Nữ	2008/08/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
124	LE TIEU PHUC	女 Nữ	2008/11/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
125	PHUNG THI THU PHUONG	女 Nữ	2008/08/18		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
126	NGUYEN THI KHANH LINH	女 Nữ	2008/03/15		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
127	PHAM MINH NGOC	女 Nữ	2008/07/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
128	BUI DUC DUY	男 Nam	2008/11/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
129	NGUYEN KHANH HUYEN	女 Nữ	2008/08/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
130	TRAN NHAT HOANG	男 Nam	2007/09/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
131	PHAM THI TUYET BANG	女 Nữ	2008/11/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
132	NGO TRUC MAI	女 Nữ	2008/07/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
133	TRAN DIEU KHANH	女 Nữ	2008/08/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
134	NGO THI PHUONG	女 Nữ	2007/12/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
135	BUI THI HUONG	女 Nữ	2008/01/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
136	NGUYEN THI HUYEN TRANG	女 Nữ	2008/05/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
137	LUU THI QUYNH	女 Nữ	2008/03/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
138	HOANG THI HA TRANG	女 Nữ	2008/08/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
139	PHAM THI TRA MY	女 Nữ	2008/03/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
140	NGUYEN KHANH HA	女 Nữ	2008/10/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
141	NGUYEN THU HIEN	女 Nữ	2008/08/04	Ngày 6/11 8:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
142	NGUYEN THI LINH CHI	女 Nữ	2008/11/14		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
143	MA THI THU	女 Nữ	2006/01/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
144	LE VAN HUONG	男 Nam	2008/04/14		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
145	TRAN THI NGOC ANH	女 Nữ	2007/06/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
146	DAO THI THU VAN	女 Nữ	2008/10/19		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
147	PHAM THI HUYEN	女 Nữ	2008/05/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
148	PHAM THI NGOC HUYEN	女 Nữ	2008/09/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
149	PHUNG THI THUY LINH	女 Nữ	2006/01/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
150	PHUNG THI VIET HA	女 Nữ	2008/04/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
151	LE QUYNH ANH	女 Nữ	2008/03/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
152	NGUYEN HAI YEN	女 Nữ	2008/08/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
153	BUI THI VI	女 Nữ	2007/05/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
154	VU HAI YEN	女 Nữ	2007/09/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
155	NGUYEN BAO NGAN	女 Nữ	2007/10/14		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
156	DONG THI BAO NGOC	女 Nữ	2008/11/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
157	NGUYEN THI HONG THAM	女 Nữ	2008/08/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
158	TRINH THI NGA	女 Nữ	2008/08/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
159	NGUYEN THU HONG	女 Nữ	2008/09/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
160	LE GIA NHU	女 Nữ	2008/10/14		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
161	LE HA PHUONG	女 Nữ	2008/02/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
162	HA THI MINH TUYEN	女 Nữ	2008/07/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
163	NGUYEN THI HONG TUYEN	女 Nữ	2008/10/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
164	TRAN LAN HUONG	女 Nữ	2008/11/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
165	MAI ANH THU	女 Nữ	2008/08/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
166	TRIEU LINH CHI	女 Nữ	2008/03/20		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
167	KIM THI THUY	女 Nữ	2008/12/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
168	NGUYEN THI MINH SANG	女 Nữ	2008/08/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
169	TRAN THI TAM	女 Nữ	2006/11/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
170	DINH THI HA LINH	女 Nữ	2008/12/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
171	HO TRA MY	女 Nữ	2007/12/18		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
172	NGUYEN THI THU HUONG	女 Nữ	2008/11/01	Ngày 6/11 13:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
173	MIEU TUYET MAI	女 Nữ	2008/02/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
174	NGUYEN THI THU HUYEN	女 Nữ	2007/08/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
175	NGUYEN THI VINH	女 Nữ	2007/08/20		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
176	NGUYEN HA MY	女 Nữ	2008/08/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
177	NGUYEN THI HAI ANH	女 Nữ	2008/02/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
178	LUC THI KIEU DUNG	女 Nữ	2008/10/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
179	PHAN THANH HA	女 Nữ	2008/11/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
180	VI VAN PHUONG	男 Nam	2008/06/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
181	VU THI KIM SAO	女 Nữ	2008/09/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
182	HOANG THI YEN NHI	女 Nữ	2008/10/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
183	NGUYEN THIEN NHAN	男 Nam	2008/01/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
184	NGUYEN THI UYEN TRANG	女 Nữ	2008/11/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
185	PHAM THI HAI ANH	女 Nữ	2008/09/19		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
186	NGUYEN PHU NGUYEN	男 Nam	2008/12/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
187	SAM THI THANH BINH	女 Nữ	2008/09/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
188	NGUYEN THI THU HUYEN	女 Nữ	2008/12/20	Ngày 7/11 08:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
189	TRAN DUC DUY	男 Nam	2008/10/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
190	DO THI DUYEN	女 Nữ	2007/09/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
191	THO THI MY DUYEN	女 Nữ	2008/11/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
192	TRAN THI HAN NI	女 Nữ	2008/01/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
193	DUONG TUYET BINH	女 Nữ	2008/06/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
194	TRAN THI KIEU OANH	女 Nữ	2008/01/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
195	NGUYEN THI PHUONG THAO	女 Nữ	2008/06/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
196	DANG NGOC ANH	女 Nữ	2008/07/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
197	LE THI KHANH CHI	女 Nữ	2008/11/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
198	TRAN THI TOAN	女 Nữ	2008/10/04		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
199	PHAM THI MAI ANH	女 Nữ	2007/11/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
200	BE THI HAI YEN	女 Nữ	2008/10/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
201	BUI THI HOA PHUONG	女 Nữ	2008/04/09		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
202	NGUYEN THI DUNG	女 Nữ	2008/10/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
203	TRUONG THI THU TRANG	女 Nữ	2008/02/02		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
204	TRUONG VAN LUC	男 Nam	2007/07/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
205	NGO DUC BAO ANH	男 Nam	2007/10/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
206	VU BAO NGOC	女 Nữ	2008/05/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
207	LE VAN NHAN	男 Nam	2006/04/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
208	NGUYEN KHANH LINH	女 Nữ	2008/08/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
209	NGUYEN THI XUAN	女 Nữ	2007/04/08		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
210	PHAM THI PHUONG ANH	女 Nữ	2008/01/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
211	CAO THI HANG VI	女 Nữ	2008/09/20		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
212	TRINH THI HUYEN TRANG	女 Nữ	2008/02/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
213	PHAM THI YEN NHI	女 Nữ	2008/01/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
214	NGUYEN THI ANH THU	女 Nữ	2008/11/03		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
215	NGUYEN BA HUNG	男 Nam	2008/07/22		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
216	TRAN THI MY LINH	女 Nữ	2008/10/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
217	THO VAN CHUYEN	男 Nam	2007/06/06		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)

東南科技大學115學年度第2學期國際專修部學生面試名單(北越地區)
DANH SÁCH PHỎNG VẤN HỌC SINH HỆ 1+4 TRƯỜNG KHCN ĐÔNG NAM KỲ MÙA XUÂN 2027 (MIỀN BẮC)

	姓名/ Họ và tên	性別/ Giới tính	出生年月日/ Ngày tháng năm sinh	面試時間/ Thời gian phỏng vấn	面試地點/ Địa điểm phỏng vấn
218	VU THI HAO	女 Nữ	2008/10/19	Ngày 7/11 13:00	Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
219	NGUYEN UYEN NHU	女 Nữ	2008/03/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
220	LE THI NGOC ANH	女 Nữ	2008/11/21		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
221	PHAM THI THU HA	女 Nữ	2008/11/26		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
222	NGUYEN THI QUYNH NGA	女 Nữ	2008/12/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
223	DAO NGUYEN PHUONG ANH	女 Nữ	2008/06/19		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
224	NGUYEN THI KIEU DIEM	女 Nữ	2008/01/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
225	NGUYEN THUY TRANG	女 Nữ	2008/09/16		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
226	NGUYEN HA LINH	女 Nữ	2008/07/07		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
227	HOANG GIA KHANH	男 Nam	2007/03/10		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
228	DANG KHANH TUNG	男 Nam	2008/07/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
229	CHU MINH TRUC	男 Nam	2008/04/11		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
230	NGUYEN NGO THUY TRAM	女 Nữ	2007/09/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
231	VU NHU CHIEN	男 Nam	2008/04/01		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
232	NGUYEN THI THU HIEN	女 Nữ	2008/12/25		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
233	NGUYEN THI HUONG TRA	女 Nữ	2007/03/27		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
234	NGUYEN THI LANH	女 Nữ	2008/07/28		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
235	DANG THI THAM	女 Nữ	2008/11/17		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
236	TRAN KHANH LY	女 Nữ	2007/05/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
237	VU VAN THAI	男 Nam	2008/11/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
238	NGUYEN CONG DAN	男 Nam	2007/03/05		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
239	NGO QUOC KHANH	男 Nam	2008/06/19		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
240	LUU THI VAN	女 Nữ	2008/10/20		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
241	TRAN THI NGUYEN	女 Nữ	2008/05/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
242	TRUONG THI HONG	女 Nữ	2007/06/29		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
243	THAO THI SO	女 Nữ	2008/11/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
244	NGUYEN THI TUYET MAI	女 Nữ	2008/06/13		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
245	NGUYEN THI CAM NHUNG	女 Nữ	2007/07/30		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
246	PHAM THI PHUONG THUY	女 Nữ	2008/05/12		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)
247	CHU THI CHAU ANH	女 Nữ	2008/11/23		Lô TH1, Khu đô thị Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội (Trường Cao Đẳng Y Dược và Kinh Tế Công Nghệ)